

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **165**/TB-SXD

Quảng Nam, ngày **04** tháng **6** năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 7 năm 2025

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-SXD ngày 28/3/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam về việc thành lập Hội đồng xét, tham mưu cấp năng lực hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-SXD ngày 28/3/2025 Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét, tham mưu cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

Căn cứ các Biên bản ngày 04/6//2025 của Hội đồng xét, tham mưu cấp năng lực hoạt động xây dựng về việc họp xét đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 7 năm 2025.

Sở Xây dựng thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 7 năm 2025 (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam thông báo đến các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

Nơi nhận: *AV*

- Hội đồng xét, tham mưu cấp CC NLHXD;
- Các cá nhân theo danh sách (biết);
- Đăng tải Cổng TTĐT Sở Xây dựng;
- Lưu: QLXD, QHKT, ĐTNO, U5.



Nguyễn Thanh Tâm

Phụ lục 1
Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch
cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 7 năm 2025
(Kèm theo Thông báo số: 165 /TB-SXD ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
1	Đặng Bá Vinh	02/6/1981	049081011717; 24/3/2025; Bộ Công an	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; 2013	Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng III	Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng III	X		
2	Lê Văn Nam	10/10/1982	040082035553; 11/01/2022; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; 2013	Giám sát công tác xây dựng công trình (dân dụng, HTKT, NN&PTNT), hạng III	Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng III		X	Các công trình kê khai không có tài liệu chứng minh năng lực hoạt động xây dựng tại thời điểm kê khai tham gia hoạt động xây dựng; Ngoài ra, đối với công trình San lấp mặt bằng Khu trung tâm xã Tiên Hiệp không có tài liệu xác nhận công việc giữa chủ đầu tư và nhà thầu tư vấn giám sát và cá nhân tham gia giám sát
3	Lê Phước Huyền	04/01/1979	0490790002560; 15/01/2023; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư công nghệ, ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng; 2008	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng II	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng II	X		1. Nội dung tại văn bằng không trùng khớp với điều kiện về đào tạo, hồ sơ không có bảng điểm để xác nhận điều kiện đào tạo theo quy định tại Phụ lục VI Nghị định 175. 2. Chưa đủ cơ sở về tài liệu năng lực hoạt động xây dựng tại thời điểm tham gia lĩnh vực hành nghề; Nội dung pháp lý chưa đủ cơ sở chứng minh cá nhân đảm nhận một trong các công việc quản lý chi phí theo điều kiện quy định tại Điều 84 Nghị định 175

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
4	Trần Thế Vũ	02/8/1980	049080013233; 17/8/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư xây dựng cầu đường; chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng công trình;	Trường đại học dân lập Duy Tân; 2005	Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng II	Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng II	X		
5	Trần Văn Dũng	31/03/1974	048074006649; 09/05/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kiến trúc sư, ngành kiến trúc công trình	Trường đại học Kiến trúc TP Hồ Chí Minh; 2004	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật, hạng I	Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng I		X	Các công trình kê khai không có tài liệu xác minh công việc của tổ chức, cá nhân đảm nhận nhiệm vụ với chủ đầu tư (Tài liệu về chấp thuận nhà thầu tư vấn giám sát của chủ đầu tư, Biên bản nghiệm thu hoàn thành, tài liệu khác có tên và nội dung công việc tương ứng theo kê khai); Ngoài ra, đối với công trình I: Không phù hợp về điều kiện kinh nghiệm; Không đầy đủ hồ sơ đầu vào theo quy định, không có tài liệu pháp lý xác định cấp công trình

Phụ lục 2

Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch
cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 7 năm 2025
(Kèm theo Thông báo số: 165/TB-SXD ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và ngày tháng năm được cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch :		Ghi chú
									Đạt/Không đạt	Đạt/Không đạt	
1	Nguyễn Anh Đức	29/10/1992	049092010615; 01/09/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	thôn Xuân Phú, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam	Công nghệ Kỹ thuật công trình xây dựng; CHÍNHH QUY	Trường Cao đẳng Công Nghệ Đà Nẵng; năm tốt nghiệp: 2013	Giám sát công tác xây dựng công trình Hạng III	Giám sát công tác xây dựng công trình Hạng III	X	Không đạt	Không đạt Điều kiện kinh nghiệm cá nhân không thuộc điều kiện được xét hành nghề giám sát công tác xây dựng
2	Võ Thế Điệp	6/9/1991	049091015129; Ngày cấp: 02/12/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự Xã Hội	39 Trần Quý Cáp, Phường Tân Thạnh, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	Kỹ Sư Điện - Điện Tử - Điện Năng; Chính quy	Trường Đại học Bách Khoa TP HCM; năm tốt nghiệp 2016	Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng III	X	Đạt	Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 và số lượng các công trình đủ điều kiện xem xét đạt theo quy định tại Điều 85 Nghị định 175

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và ngày tháng năm được cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch : Đạt/Không đạt		Ghi chú
									Đạt	Không đạt	
3	Hồ Thanh Sơn	10/6/1978	049086016264; 27/6/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn An Hoà, xã Tam An, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	Trường Đại học Đông Á; năm tốt nghề: 2018	Quản lý dự án; hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng III	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79, điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 83 Nghị định 175
4	Lê Vũ Chân	8/3/1984	049084006196; 08/4/2024 ; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 31, Lãm Quang Thự, Phường Hòa Thuận, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Trường Đại học Duy Tân; năm tốt nghiệp: 2008	Quản lý dự án; hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng III	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 và số lượng các công trình đủ điều kiện xem xét đạt theo quy định tại Điều 85 Nghị định 175

Nguyễn

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và ngày tháng năm được cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch : Đạt/Không đạt		Ghi chú
									Đạt	Không đạt	
							Giám sát công tác xây dựng công trình Hạng II	Giám sát công tác xây dựng công trình Hạng II	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 và số lượng các công trình đủ điều kiện xem xét đạt theo quy định tại Điều 83 Nghị định 175
							Định giá xây dựng, hạng I	Định giá xây dựng, hạng I		X	Không đạt Điều kiện kinh nghiệm cá nhân không đảm bảo theo quy định tại Điều 84, Nghị định 175
5	Bùi Ngọc Chương	11/03/1981	049084006196; 08/4/2024 ; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 09 Hà Huy Giáp, phường Tân Thành, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	Kỹ sư Xây dựng Dân dựng và Công nghiệp	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; năm tốt nghiệp: 2005	Quản lý dự án hạng II	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng II		X	Không đạt Điều kiện kinh nghiệm cá nhân không đảm bảo theo quy định tại Điều 84, Nghị định 175

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và ngày tháng năm được cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch : Đạt/Không đạt		Ghi chú
									Đạt	Không đạt	
6	Nguyễn Hữu Xuân Lộc	01/5/1970	049070011032; 27/12/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 07 Đỗ Đăng Tuyền, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; năm tốt nghiệp: 2003	Quản lý dự án hạng II	Quản lý dự án hạng II	X		Không đạt Điều kiện kinh nghiệm cá nhân không đảm bảo theo quy định tại Điều 84, Nghị định 175
7	Nguyễn Văn Hải	20/5/1989	049089004147, 27/6/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Khối phố Từ Hà, Phường Điện Ngọc, TX Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	Kỹ sư Công nghệ Nhiệt-Điện lạnh	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; năm tốt nghiệp: 2012	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình hạng I	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình hạng I	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79, điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 83 Nghị định 175

Nguyễn Văn Hải

Phụ lục 3

Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch
cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 7 năm 2025

(Kèm theo Thông báo số: 165/TB-SXD ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
1	Lý Thiên	20/02/1971	CCCD số: 048071008924; cấp ngày 13/7/2024; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Xây dựng thủy lợi - thủy điện	Trường Đại học Kỹ Thuật - Đại học Đà Nẵng; cấp 15/7/1997	Định giá xây dựng; hạng III	Định giá xây dựng; hạng III		X	Không đạt lý do, không có hồ sơ kinh nghiệm theo lĩnh vực theo Điều 84 Nghị định 175
2	Nguyễn Văn Anh Tuấn	02/8/1997	CCCD số: 049097004335; cấp ngày 15/8/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ thuật công trình thủy	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng; cấp 27/01/2021	Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	X		Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>2 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 85 (Đã tham gia Quản lý dự án nhóm B)
3	Nguyễn Trọng Hiếu	20/01/1982	CCCD số: 049082016469; cấp ngày 9/8/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Chuyên ngành Xây dựng cầu đường; Kỹ sư công nghệ	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng; 2008	Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>2 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 85 (Đã tham gia Quản lý dự án nhóm B)
						Định giá xây dựng; hạng III	Định giá xây dựng; hạng III	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>2 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 84 (Đã tham gia quản lý chi phí ĐTXD 02 công trình cấp IV)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
4	Trương Đình Nam	01/12/1988	CCCD số: 049088001177; cấp ngày 22/4/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Xây dựng cầu đường	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng; 2013	Quản lý dự án, hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng III	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>2 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 85 (Đã tham gia Quản lý 04 dự án)
						Định giá xây dựng, hạng III	Định giá xây dựng, hạng III		X	Không đạt lý do, không có hồ sơ kinh nghiệm theo lĩnh vực theo Điều 84 Nghị định 175
						Giám sát thi công xây dựng, hạng III	Giám sát thi công xây dựng, hạng III		X	Không đạt lý do, không có hồ sơ kinh nghiệm theo lĩnh vực theo Điều 83 Nghị định 175
5	Nguyễn Bá Trọng Hiền	24/09/1983	CCCD số: 042083009924; cấp ngày 09/01/2022; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	- Kỹ sư ngành Công nghiệp Phát triển Nông thôn - Kỹ sư ngành Xây dựng cầu đường	- Trường Đại học Lâm Nghiệp Hà Nội năm, 2006 - Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, 2016	Định giá xây dựng, Hạng I	Định giá xây dựng, hạng I	X		Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>7 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 84 (Đã chủ trì lập dự toán 03 công trình cấp II)
						Khảo sát địa hình, Hạng: I	Khảo sát địa hình, Hạng: I	X		Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>7 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 80 (Đã chủ trì khảo sát địa hình 02 công trình cấp II)
6	Nguyễn Văn Viên	17/07/1985	CCCD số: 051085017509; cấp ngày 11/01/2023; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư ngành Xây dựng cầu đường	- Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, 2015					

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
7	Vương Nguyễn Lai	18/10/1977	CCCD số: 049077016865; 27/06/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	- Kỹ sư Xây dựng cầu đường	- Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, năm 2002	Thiết kế xây dựng công trình giao thông (Đường bộ, Cầu đường bộ), Hạng: I	Thiết kế xây dựng công trình giao thông (Đường bộ, Cầu đường bộ), Hạng: I	X		Đạt Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>7 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 81 (Đã chủ trì thiết kế 02 công trình đường cấp II, 02 công trình cầu cấp II)
8	Đoàn Thanh Trung	16/12/1979	CCCD số: 049079010356; 06/9/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng, 28/5/2009	Quản lý dự án, hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	X		Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>2 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 85 (Đã tham gia Quản lý 01 dự án nhóm C)
9	Nguyễn Trường Ngân	12/6/1985	CCCD số: 046085008598; 27/5/2023; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư Xây dựng thủy lợi - thủy điện	Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng, 02/10/2009	Quản lý dự án đầu tư xây dựng, hạng III	Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III	X		Đáp ứng điều kiện chung tại Điều 79 (>2 năm kinh nghiệm), điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực tại Điều 85 (Đã tham gia Quản lý 3 dự án)
						Giám sát công tác xây dựng công trình NNPTNT hạng II, xây dựng công trình GT hạng III	Giám sát thi công xây dựng, hạng III		X	Không đạt lý do, không có hồ sơ kinh nghiệm theo lĩnh vực theo Điều 83 Nghị định 175

Phụ lục 4
Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch
cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 6 năm 2025
(Kèm theo Thông báo số: 165/TB-SXD ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
1	Nguyễn Anh Tuấn	26/5/1984	CC số 049084016013; cấp ngày 08/7/2024; Bộ Công An	Kỹ sư chuyên ngành xây dựng cầu đường	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; 30/7/2010	Khảo sát địa hình: Hạng III	Khảo sát địa hình: Hạng III	X		
						Thiết kế xây dựng công trình đường bộ: Hạng III	Thiết kế xây dựng công trình đường bộ: Hạng III	X		
						Thiết kế xây dựng công trình cầu - hầm: Hạng III	Thiết kế xây dựng công trình cầu - hầm: Hạng III		X	Không đáp ứng điều kiện kinh nghiệm tại Điều 82 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (số lượng công trình tham gia thiết kế không đảm bảo)
						Định giá xây dựng - Hạng III	Định giá xây dựng - Hạng III	X		
2	Lê Tấn Tiến	20/7/1983	Số CCCD: 049083019561; cấp ngày 24/06/2022; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; 30/7/2010	Quản lý dự án - hạng III	Quản lý dự án - hạng III		X	Không đáp ứng điều kiện kinh nghiệm theo lĩnh vực theo Điều 85 Nghị định 175 (kinh nghiệm tham gia quản lý dự án đầu tư xây dựng là dự án đầu tư tư không có nhóm dự án, không có cơ sở xem xét theo quy định)
3	Tô Văn Hợi	23/06/1983	CCCD số 049083010290; cấp ngày 30/06/2023; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư ngành Xây dựng cầu đường	Đại học Bách Khoa Đà Nẵng; 25/9/2008	-Thiết kế công trình giao thông (cầu đường bộ, đường bộ) Hạng: I	-Thiết kế công trình giao thông (cầu đường bộ, đường bộ) Hạng: I	X		



STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
						- Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông (cầu đường bộ, đường bộ) Hạng: I	Giám sát công tác xây dựng công trình - Hạng I	X		
4	Nguyễn Đình Trọng	20/06/1992	CCCD số 049092005931; cấp ngày 03/12/2021; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Đại học Bách khoa Đà Nẵng; ngày 3/8/2016	Thiết kế xây dựng công trình giao thông (Cầu đường bộ, đường bộ): Hạng I	Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ - Hạng I		X	Không đáp ứng điều kiện kinh nghiệm theo Điều 82 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (số lượng công trình tham gia thiết kế không đảm bảo)
						Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu đường bộ - Hạng I	Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu đường bộ - Hạng I		X	Không đáp ứng điều kiện kinh nghiệm theo Điều 82 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (số lượng công trình tham gia thiết kế không đảm bảo)
5	Nguyễn Tuấn	09/7/1979	CCCD số 049079017696; cấp ngày 14/8/2021 ; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Trường Đại học bách khoa Đà Nẵng; 12/9/2003	Định giá xây dựng; Hạng III.	Định giá xây dựng; Hạng III.	X		
						Giám sát thi công xây dựng (Giao thông, HTKT); hạng III	Giám sát công tác xây dựng công trình - Hạng III	X		
						Thiết kế xây dựng (Giao thông, HTKT); Hạng: III	Thiết kế xây dựng công trình đường bộ- Hạng III	X		



Phụ lục 5
Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch
cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt năm 2025
(Kèm theo Thông báo số: 165/TB-SXD ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CCCD, nơi cấp	Trình độ Chuyên môn ghi trong văn bằng	Cơ sở đào tạo và năm cấp	Lĩnh vực đề nghị cấp	Lĩnh vực xét cấp (theo Nghị định số 175/2024)	Kết quả đánh giá về điều kiện sát hạch cấp CCHN		Ghi chú
								Đạt	Không đạt	
1	Dương Quốc Thuận	15/09/1993	049096010125; 30/12/2022 ; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Đại học Bách khoa Đà Nẵng, 2016	+ Thiết kế xây dựng công trình giao thông (đường bộ), hạng II; + Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu), hạng II; + Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng II;	+ Thiết kế xây dựng công trình giao thông (đường bộ), hạng II; + Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu), hạng II; + Giám sát công tác xây dựng công trình, hạng II;	X		
								X		
								X		
								X		
								X		
	Dương Bá Diệp	27/04/1985	CC: 049085012718; Ngày cấp: 21/01/2025; Nơi cấp: Bộ Công an	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Đại học Bách khoa Đà Nẵng, ngày 10/08/2008	+ Định giá xây dựng, hạng II; + Quản lý dự án hạng III	+ Định giá xây dựng, hạng II; + Quản lý dự án hạng III	X		
								X		
								X		
2						+ Định giá xây dựng, hạng II; + Quản lý dự án hạng III	+ Định giá xây dựng, hạng II; + Quản lý dự án hạng III	X		
						Định giá xây dựng, hạng II.	Định giá xây dựng, hạng II.	X		